

**HĐTH SINH HỌC 7 TUẦN 10**

**Tiết 15: Chủ đề: Ngành giun tròn (tiết 2)**

**Bài 14: Một số giun tròn khác và đặc điểm chung của ngành giun tròn.**

**I. Nội dung bài học:**

**1. Một số giun tròn khác:**

**a. Giun kim**

Kí sinh ở ruột già người, nhất là ở trẻ em. Đêm giun kim liên tục tìm đến hậu môn để đẻ trứng, trứng giun kim qua tay và thức ăn truyền vào miệng

**b. Giun móc câu**

Kí sinh ở tá tràng làm người

bệnh xanh xao, vàng vọt.

Ấu trùng xâm nhập qua da bàn chân, khi người đi chân đất ở vùng có ấu trùng giun móc câu vùng trồng màu... sẽ dễ bị mắc bệnh

**c. Giun rễ lúa**

Kí sinh ở rễ lúa gây thối rễ, lá úa vàng rồi cây chết



Hình 14.1. Giun kim



Hình 14.2. Giun móc câu



Hình 14.3. Giun rễ lúa

**2. Các biện pháp phòng tránh**

- Ăn uống hợp vệ sinh
- Không đi chân đất khi tiếp xúc với môi trường bị ô nhiễm
- Tẩy giun sán định kì
- Khai thông cống rãnh
- Giáo dục trẻ em bỏ thói quen mút tay

**II. Bài tập:**

**1. Trắc nghiệm:**

**Câu 1:** Giun kim khép kín được vòng đời do thói quen nào ở trẻ em?

A. Đi chân đất.

- B. Ngoáy mũi.
- C. Cắn móng tay và mút ngón tay.
- D. Xoắn và giặt tóc.

**Câu 2:** Tập hợp nào sau đây gồm các đại diện của ngành Giun tròn?

- A. Đỉa, giun đất.
- B. Giun kim, giun đũa.
- C. Giun đỏ, vắt.
- D. Lươn, sá sùng.

**Câu 3:** Vì sao tỉ lệ mắc giun đũa ở nước ta còn ở mức cao?

- A. Nhà tiêu, hố xí... chưa hợp vệ sinh, tạo điều kiện cho trứng giun phát tán.
- B. Điều kiện khí hậu nhiệt đới gió mùa khiến ruồi, muỗi phát triển làm phát tán bệnh giun.
- C. Ý thức vệ sinh cộng đồng còn thấp (ăn rau sống, tưới rau bằng phân tươi...).
- D. Cả A, B và C đều đúng.

## **2. Tự luận:**

**Câu hỏi:** Căn cứ vào nơi kí sinh hãy so sánh giun kim và giun móc câu, loài giun nào nguy hiểm hơn? Loài giun nào dễ phòng chống hơn?

## **III. Dặn dò:**

Học bài và trả lời các câu hỏi

Chuẩn bị nội dung chủ đề: Ngành giun đốt.

**HDTH SINH HỌC 7 TUẦN 10**  
**Tiết 16: Chủ đề: Ngành Giun Đốt (tiết 1)**  
**Bài 15: Giun Đất**

**I. Nội dung bài học:**

**1. Hình dạng ngoài**



- Cơ thể dài, thuôn 2 đầu
- Cơ thể phân thành nhiều đốt, mỗi đốt có vòng tơ, cơ đối xứng 2 bên
- Đầu có miệng, đuôi có lỗ hậu môn, đai sinh dục có 3 đốt, lỗ sinh dục cái ở mặt bụng đai sinh dục, lỗ sinh dục đực dưới lỗ sinh dục cái

**2. Di chuyển**

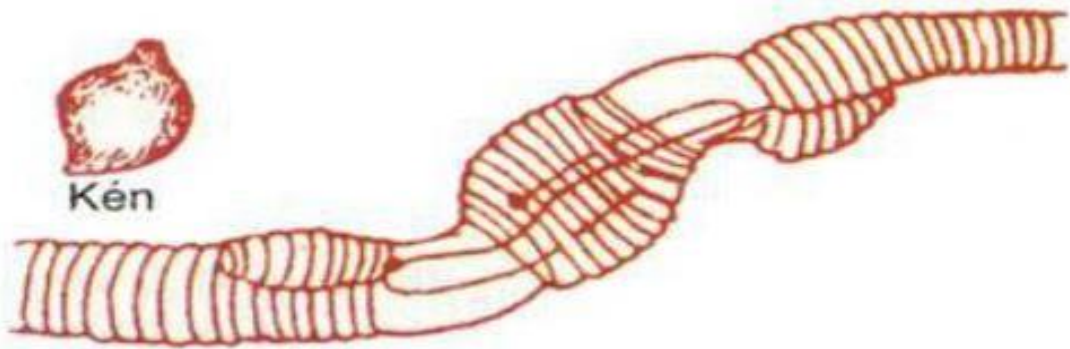


- Giun đất di chuyển bằng cách bò trên mặt đất:
    - Giun thu mình làm phẳng đoạn đầu, thu đoạn đuôi
    - Dùng toàn thân và vòng tơ làm chỗ dựa, vươn đầu về phía trước
    - Thu mình làm phẳng đoạn đầu, thu đoạn đuôi
- Nhờ sự chun dẫn của cơ thể kết hợp các vòng tơ và toàn thân mà giun đất di chuyển được

**3. Dinh dưỡng**

- Giun đất ăn vụn thực vật và mùn đất

- Sự tiêu hóa diễn ra trong hệ tiêu hóa, thức ăn hấp thụ qua thành ruột vào máu
- Thức ăn → miệng → hầu → diều (chứa thức ăn) → dạ dày (nghiền nhỏ thức ăn) → ruột → hậu môn
- Sự trao đổi khí (hô hấp) được thực hiện qua da à mưa nhiều giun thường chui lên mặt đất vì nước ngập cơ thể sẽ làm chúng ngạt thở



**Hình 15.6 . Giun đất ghép đôi và kén trứng**

#### 4. Sinh sản

- Giun đất lưỡng tính, khi sinh sản chúng ghép đôi bằng cách chập đầu vào nhau trao đổi tinh dịch
- Sau 2 – 3 ngày ghép đôi, đai sinh dục bong ra tuột về phía trước, nhận trứng và tinh dịch trên đường đi
- Khi tuột khỏi cơ thể, đai thắt hai đầu lại thành kén
- Trứng được thu tinh phát triển trong kén để thành giun non sau vài tuần

## II. Bài tập:

### 1. Trắc nghiệm:

**Câu 1.** Vì sao khi mưa nhiều, trên mặt đất lại có nhiều giun?

- Vì giun đất chỉ sống được trong điều kiện độ ẩm đất thấp.
- Vì nước ngập cơ thể nên chúng bị ngạt thở.
- Vì nước mưa gây sập lún các hang giun trong đất.
- Vì nước mưa làm trôi lớp đất xung quanh giun.

**Câu 2.** Thức ăn của giun đất là gì?

- Động vật nhỏ trong đất.
- Chất dinh dưỡng trong ruột của vật chủ.
- Vụn thực vật và mùn đất.
- Rễ cây.

**Câu 3.** Điền từ/cụm từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thiện nghĩa câu sau:

Khi sinh sản, hai con giun đất chập ...(1)... vào nhau và trao đổi ...(2)....

- A. (1): phân đầu; (2): tinh dịch
- B. (1): phân đuôi; (2): trứng
- C. (1): phân đuôi; (2): tinh dịch
- D. (1): đai sinh dục; (2): trứng

**Câu 4.** Ở giun đất, chất dinh dưỡng được hấp thụ qua

- A. thành ruột tịt.
- B. thành ruột.
- C. thành dạ dày cơ.
- D. thành thực quản.

## **2. Tự luận:**

Câu 1: Cấu tạo ngoài của giun đất thích nghi với đời sống trong đất như thế nào?

Câu 2: Lợi ích của giun đất đối với đất trồng?

## **III. Dặn dò:**

Học và trả lời các câu hỏi

Chuẩn bị bài mới